

Số: 38 /TB -QLTT

Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2025

THÔNG BÁO KẾT QUẢ LỰA CHỌN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN
Hàng hóa các đợt 9/2025

I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN

1. Tài sản đấu giá: Hàng hóa các loại đã được phê duyệt chuyển bán theo Quyết định số 267/QĐ-SCT ngày 16/6/2025 của Sở Công Thương thành phố Hà Nội về việc phê duyệt phương án xử lý tài sản là tang vật vi phạm hành chính bị tịch thu các đợt 9 năm 2025, bao gồm: Túi xách, cốc giữ nhiệt, áo ba lỗ, giá đỡ điện thoại, máy xay cầm tay, bình xịt dầu, túi xách nữ, máy hút bụi, đồng hồ nam, rô inox, áo lót nữ, túi đeo vai, đèn led, ắc quy điện, xe đạp điện, máy chăm sóc da, máy triệt lông...

- Nguồn gốc tài sản: Tang vật vi phạm hành chính bị tịch thu.

2. Tổng giá khởi điểm: 5.709.222.045 đồng (Năm tỷ, bảy trăm linh chín triệu, hai trăm hai mươi hai nghìn, không trăm bốn mươi lăm đồng).

3. Tên địa chỉ tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: Công ty Đấu giá Hợp danh Số 5 – Quốc Gia (Địa chỉ: Số 193 Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội) – Tổng số điểm: 99/100

4. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản không được đánh giá, chấm điểm kèm theo lý do (nếu có): Không.

5. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do bị từ chối (nếu có): Không.

II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM (bao gồm cả tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn):

TT	NỘI DUNG	Công ty Đấu giá Hợp danh số 5 – Quốc gia
I	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	19,0
1.	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	10,0

1.4	Từ 70 cuộc đấu giá trở lên	15,0
2.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề <i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.</i>	7,0
2.1	Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)	
2.2	Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành	
2.3	Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành	
2.4	Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên	7,0
3.	Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề (Người có tài sản không yêu cầu nộp hoặc cung cấp bản chính hoặc bản sao hợp đồng, quy chế cuộc đấu giá và các tài liệu có liên quan) <i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.</i>	7,0
3.1	Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)	
3.2	Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc	
3.3	Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc	
3.4	Từ 50 cuộc trở lên	7,0
4.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên (Người có tài sản đấu giá không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Người có tài sản chấm điểm theo cách thức dưới đây. Trường hợp kết quả điểm là số thập phân thì được làm tròn đến hàng phần trăm. Trường hợp số điểm của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dưới 1 điểm (bao gồm cả trường hợp 0 điểm) thì được tính là 1 điểm.	3,0
4.1	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (A) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất (Y cuộc) thì được tối đa 3 điểm	3,0
4.2	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (B) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề (U cuộc) thì số điểm được tính theo công thức: Số điểm của B = $(U \times 3)/Y$	
4.3	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (C) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo (V cuộc) thì số điểm được tính tương tự theo công thức nêu trên: Số điểm của C = $(V \times 3)/Y$	
5.	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật đấu giá tài sản có hiệu lực) <i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.</i>	6,0
5.1	Có thời gian hoạt động dưới 05 năm	
5.2	Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm	



	đấu giá quyết định (Người có tài sản có thể chọn hoặc không chọn tiêu chí tại mục này để đánh giá chấm điểm. Trường hợp chọn tiêu chí tại mục này thì người có tài sản chọn một hoặc nhiều tiêu chí sau đây nhưng số điểm không được vượt quá mức tối đa của từng tiêu chí và tổng số điểm không được vượt quá mức tối đa của mục này)	
1.	Đã tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá trong năm 2024, cụ thể: - Trong năm liền kề (2024) đã ký kết và thực hiện tối thiểu 110 hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản cùng loại tài sản đưa ra đấu giá (Chỉ chấm điểm cho Tổ chức hành nghề đấu giá đã thực hiện trên 110 Hợp đồng dịch vụ đấu giá)	2,0
2.	Đã từng ký kết hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản với người có tài sản đấu giá và đã tổ chức cuộc đấu giá theo hợp đồng đó trong năm 2024, cụ thể: Trong năm liền kề (2024) đã ký kết với Cục Quản lý thị trường thành phố Hà Nội và tổ chức đấu giá thành tối thiểu 15 Hợp đồng (Chỉ chấm điểm cho Tổ chức hành nghề đấu giá đã ký kết và tổ chức đấu giá thành trên 15 Hợp đồng)	3,0
3.	Có nhiều thời gian, kinh nghiệm thực hiện cuộc đấu giá tài sản bằng hình thức trực tuyến nhất (Căn cứ theo Quyết định phê duyệt tổ chức đấu giá đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến do Sở Tư pháp cấp) – Chỉ chấm điểm cho tổ chức hành nghề đấu giá có thời gian, kinh nghiệm nhất.	3,0
Tổng số điểm		99

Người đại diện theo pháp luật
(ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)



PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG
Lê Nguyễn